

Bản án số: 177 /2023/HS-ST
Ngày: 30 -9 -2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Công Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Danh; Bà Nguyễn Thị Di.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền tham gia phiên tòa:
Ông Phan Phúc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 171 /2023/TLST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 169/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm: 1983; Tên gọi khác Không, giới tính Nam; tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Hộ khẩu thường trú: Khu phố H, thị trấn P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Chỗ ở: Không nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 5/12; Quốc tịch Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm: 1960 và bà Huỳnh Thị L, sinh năm 1962. Bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình có 3 anh chị em. Vợ: Không

- Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/6/2023, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 28/6/2023 theo Lệnh tạm giam số 49/LTG ngày 28/6/2023 của Cơ quan CSĐT Công an huyện L. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T, sinh năm: 1983, là đối tượng nghiện ma túy (loại Methamphetamine). Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 14 giờ 00 phút ngày 18/6/2023, T gặp và nhờ 01 đối tượng tên C (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua dùm 300.000đ ma túy đá thì C nói T đến khu vực Chùa D thuộc xã T, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu gặp một người phụ nữ tên T1 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) để mua ma túy. Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển số 72H9-0479 đi đến khu vực trên gặp và đưa cho T1 300.000đ để lấy 01 gói ma túy. Sau khi có ma túy, T cất giấu gói ma túy này trong quai dép của chiếc dép bên phải T đang đi mục đích để sử dụng. Đến khoảng 20 giờ 00 phút ngày 19/6/2023, T đem theo gói ma túy đã cất giấu trước đó trong chiếc dép bên phải rồi điều khiển xe mô tô biển số 72H9-0479 đến đoạn đường thuộc ấp P, xã P, huyện L thì Công an xã P, huyện L kiểm tra, phát hiện T có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy như đã nêu ở trên nên tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với T, đồng thời thu giữ vật chứng để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Cơ quan Công an, Nguyễn Văn T khai nhận tàng trữ trái phép 01 gói ma túy trên mục đích để sử dụng.

Kết luận giám định số: 294/GĐMT-PC09 (Đội 4) ngày 28/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Mẫu A gửi đến giám định có khối lượng 0,1621 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

- Về vật chứng thu giữ và xử lý:

- + Đối với số tiền 900.000đ là tài sản cá nhân của Nguyễn Văn T không liên quan đến hành vi phạm tội của T. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại số tiền trên cho T.

- + Đối với chiếc xe mô tô biển số 72H9 - 0479 do chị Nguyễn Thị Thu H1 (sinh năm: 1977, nơi cư trú: khu phố T, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) đứng tên chủ sở hữu nhưng chị H1 đã bán chiếc xe trên cho người khác. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L tiếp tục tạm giữ xe mô tô trên để xử lý theo quy định pháp luật.

Riêng 01 (một) gói nylon được hàn kín, bên trong có chứa chất ma túy, loại Methamphetamine; 01 (một) chiếc dép màu đen, trên quai dép có dòng chữ GUUCI đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A57 màu đen, đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng. Hiện tất cả vật chứng trên đã chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền quản lý, chờ xử lý.

Đối với người đàn ông tên C và người phụ nữ tên T1 bán ma túy cho T, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan CSĐT Công an huyện L sẽ tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 171/CT-VKS ngày 12/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Trong phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Hình phạt bổ sung; Các biện pháp tư pháp: không.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho T, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.
Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng áp dụng khoản 2 Điều 106 BLTTHS 2015:

- Tịch thu, tiêu hủy: số ma túy còn lại sau giám định 01 (một) gói nylon được hàn kín, bên trong có chứa chất ma túy, loại Methamphetamine và dụng cụ là tang vật vụ án; 01 (một) chiếc dép màu đen, trên quai dép có dòng chữ GUUCI của bị cáo đã qua sử dụng.

- Trả cho bị cáo: 01 điện thoại di động Oppo A57 và 01 điện thoại di động Nokia màu đen;

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; không có ý kiến tranh luận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Hành vi phạm tội và tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, với vật chứng thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 19/6/2023, tại đoạn đường thuộc ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Công an xã P, huyện L bắt quả tang Nguyễn Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,1621 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng. Vì vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy và gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo là người đã trưởng thành,

có đủ khả năng nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe của con người và cộng đồng xã hội nhưng có lối sống không lành mạnh và dễ thỏa mãn nhu cầu sử dụng mà bất chấp quy định của pháp luật, cố ý thực hiện tội phạm.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Từ những nhận định nêu trên, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo từ bỏ ma túy cũng như rắn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Hình phạt bổ sung: Bị cáo không nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, không có nơi cư trú ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[8] Xử lý vật chứng:

[8.1] Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi giám định: 01 (một) gói nylon được hàn kín, bên trong có chứa chất ma túy, loại Methamphetamine theo kết luận số 294/GĐMT-PC09 (Đội 4) ngày 28/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Mẫu A gửi đến giám định có khối lượng 0,1621 gam, là ma túy, loại Methamphetamine; - 01 (một) chiếc dép màu đen, trên quai dép có dòng chữ GUUCI đã qua sử dụng

[8.2] Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T: 01 điện thoại di động Oppo A57 và 01 điện thoại di động Nokia màu đen đã qua sử dụng.

[9] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Nguyễn Văn T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt là ngày 20/6/2023.
2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Khoản 2,3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi giám định được Phòng K Công an tỉnh B, niêm phong trong 01 (một) gói nylon được hàn kín, bên trong có chứa chất ma túy, loại Methamphetamine theo kết luận số 294/GĐMT-PC09 (Đội 4) ngày

28/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Mẫu A gửi đến giám định có chứa ma túy sau giám định còn lại; - 01 (một) chiếc dép màu đen, trên quai dép có dòng chữ GUUCI đã qua sử dụng (không còn giá trị sử dụng).

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T: 01 điện thoại di động Oppo A57 và 01 điện thoại di động Nokia màu đen đã qua sử dụng.

(Vật chứng đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền bảo quản theo Biên bản giao nhận vật chứng số 158/BB.CCTHADS ngày 12/9/2023).

1. Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Sở tư pháp tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu;
- Phòng PC 10, PV 06 Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu;
- VKSND huyện Long Điền;
- Chi cục THA dân sự H Long Điền;
- Công an huyện Long Điền;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Dương Công Hiếu

